

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST
Ngày: ngày 21/9/2020
V/v: *Ly hôn*.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Trang**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Minh Phấn** và ông **Trần Ngọc Tuấn**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huế** - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2020 về việc tranh chấp "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Tài Thị Như Y** – sinh năm: 1999. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn P 2, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến Đ** – sinh năm: 1998.(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P3, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Tài Thị Như Y trình bày: Chị và anh Nguyễn Tiến Đ tự nguyện kết hôn với nhau ngày 19/02/2019 tại UBND xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Sài Gòn là chủ yếu nhưng khi về thì về ở nhà chị tại thôn P2, xã X và chưa nhập khẩu chung. Vợ chồng chung sống được khoảng 05 tháng thì không sống chung nữa do chồng chị không lo làm ăn, khi đi nhậu về thì chửi chị và cha mẹ chị. Chị và gia đình chị cũng khuyên bảo tha lỗi 2-3 lần trong 05 tháng sống chung nhưng anh Đ không thay đổi. Vì vậy từ tháng 07/2019 đến nay chị về Ninh Thuận sinh sống còn anh Đ thì ở Sài Gòn, khi anh Đ về quê anh chị cũng không gặp nhau, anh Đ cũng không muốn về chung sống với chị nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng hiện nay đã hết nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Con chung: không có

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Nguyễn Tiến Đ không có mặt để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Tài Thị Như Y là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Y.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe ý kiến phát biểu của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Chị Tài Thị Như Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ. Bị đơn có địa chỉ tại thôn P3, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn”; vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Nguyễn Tiến Đ. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đương sự không có ý kiến gì. Ngày 14/9/2020, Tòa án mở phiên tòa nhưng anh Nguyễn Tiến Đ vắng mặt lần thứ nhất nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa là ngày 21/9/2020. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù anh Nguyễn Tiến Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân:

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Tài Thị Như Y và Nguyễn Tiến Đ là tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/02/2019 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận nên đây là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, do anh Đ không tôn trọng vợ và gia đình vợ, không lo làm ăn. Từ tháng 7/2019 đến nay vợ chồng không sống chung với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau.

Tại biên bản xác minh tại Ban quản lý thôn nơi anh Đ cư trú và lời khai của gia đình hai bên xác nhận: Vợ chồng chị Y, anh Đ kết hôn là tự nguyện và tổ chức cưới hỏi theo phong tục nhưng chưa nhập chung hộ khẩu. Từ 01 năm nay cả hai không chung sống với nhau, mỗi người một nơi không còn quan tâm nhau nữa (BL 21, 22, 23, 30).

Xét thấy: Hôn nhân của chị Y và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y.

[2.2] Về con chung: không có.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tài Thị Như Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Chị Tài Thị Như Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tài Thị Như Y đối với bị đơn anh Nguyễn Tiến Đ.

1. Về hôn nhân: Chị Tài Thị Như Y được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tài Thị Như Y phải chịu 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (*ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai số 0021424 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2020); đối với bị đơn vắng

mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Xuân Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Ngô Thị Trang

